

Các tỉnh ủy vùng Đồng bằng sông Cửu Long lãnh đạo phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn hiện nay

ThS. PHAN THỊ MINH HIỀN

Trưởng Chính trị tỉnh Đồng Tháp; Email: minhchien85.tctdt@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết làm rõ quan niệm, nội dung phát triển nông nghiệp bền vững; nội dung, phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) về phát triển nông nghiệp bền vững, nhấn mạnh những ưu điểm và hạn chế về lãnh đạo phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn hiện nay. Đồng thời, đề xuất một số phương hướng nhằm nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSCL về phát triển nông nghiệp bền vững thời gian tới.

Từ khóa: tỉnh ủy; vùng ĐBSCL; lãnh đạo; nông nghiệp bền vững.

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng đất giàu tiềm năng, là trụ cột quan trọng trong nền kinh tế nông nghiệp của cả nước. Để khai thác hiệu quả những lợi thế sẵn có, thời gian tới cần gắn việc triển khai chủ trương, chính sách phát triển chung của cả nước với việc cụ thể hóa Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững vùng ĐBSCL thích ứng biến đổi khí hậu và Nghị quyết số 13 - NQ/TW ngày 2/4/2022 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ĐBSCL đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Việc thực hiện cần linh hoạt, sáng tạo, phát huy lợi thế tự nhiên, thúc đẩy chuyển đổi nông nghiệp theo hướng xanh, hiện đại, bền vững, tạo động lực bứt phá cho kinh tế vùng. Đây cũng là vấn đề trọng tâm được các tỉnh ủy trong vùng chú trọng lãnh đạo thực hiện trong thời gian qua.

1. Trong Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã định nghĩa phát triển nền nông nghiệp bền vững là "đảm bảo cơ hội phát triển cho các thế hệ tương lai, khả năng thích ứng và chống chịu biến động, cân đối, hài hòa các yếu tố môi trường, xã hội và kinh tế, tái tạo nguyên liệu, năng lượng,... trong sản xuất".

Trên cơ sở kế thừa các quan niệm về phát triển nông nghiệp bền vững, có thể hiểu rằng: Phát triển nông nghiệp bền vững là sự phát triển kết hợp chặt

chẽ, hợp lý, hài hòa giữa tăng trưởng nông nghiệp theo hướng bền vững với giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội nảy sinh trong sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển.

Từ khái niệm trên có thể hiểu, phát triển nông nghiệp bền vững vùng ĐBSCL là sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế nông nghiệp với việc giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội đặc thù của vùng, bảo vệ tài nguyên đất, nước, hệ sinh thái và môi trường; đồng thời chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm bảo đảm sinh kế bền vững cho người dân trong vùng và ổn định an ninh lương thực quốc gia.

Phát triển nông nghiệp bền vững gồm các nội dung chính sau:

Thứ nhất, phát triển bền vững về kinh tế. Phát triển nông nghiệp bền vững về kinh tế là quá trình duy trì hiệu quả sản xuất và lợi nhuận ổn định, đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội đối với các sản phẩm nông nghiệp. Nền nông nghiệp này không chỉ hướng tới tăng trưởng cao và ổn định, mà còn đòi hỏi cơ cấu cây trồng, vật nuôi hợp lý, hiện đại, dựa trên lợi thế tự nhiên về đất đai, khí hậu, nguồn nước của từng vùng. Đặc biệt với khu vực ĐBSCL, việc đầu tư phát triển nông nghiệp bền vững phải góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, đảm bảo lợi ích kinh tế lâu dài, qua đó củng cố vai trò trụ cột của ngành nông nghiệp

trong nền kinh tế quốc gia.

Thứ hai, phát triển bền vững về xã hội. Hệ thống nông nghiệp bền vững mang lại nhiều tác động tích cực đối với đời sống xã hội, thể hiện ở việc tạo việc làm, nâng cao thu nhập, thúc đẩy bình đẳng và góp phần phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, qua đó giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn. Trên phương diện xã hội, nông nghiệp không chỉ hướng đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà còn phải gắn liền với yêu cầu tiến bộ, công bằng, bảo đảm cho người dân cơ hội tiếp cận giáo dục, có việc làm ổn định, từng bước thoát nghèo và nâng cao dân trí. Cùng với đó, các giá trị văn hóa truyền thống, chuẩn mực đạo đức và đời sống tinh thần của cộng đồng cần được gìn giữ và phát huy trong quá trình đổi mới nông thôn. Một nền nông nghiệp phát triển hài hòa, đem lại đời sống vật chất đầy đủ và tinh thần phong phú chính là minh chứng rõ nét cho hiệu quả toàn diện của con đường phát triển bền vững.

Thứ ba, phát triển bền vững về môi trường. Phát triển nông nghiệp bền vững về môi trường là quá trình vừa bảo đảm tăng trưởng ổn định, vừa không làm tổn hại đến tài nguyên thiên nhiên và chất lượng môi trường sống. Điều này đòi hỏi việc khai thác, sử dụng tài nguyên phải hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời gắn với các giải pháp cải thiện, phục hồi hệ sinh thái. Trước tác động ngày càng phức tạp của biến đổi khí hậu, ngành nông nghiệp cần nâng cao khả năng thích ứng, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực và tăng cường sức chống chịu của hệ sinh thái nông nghiệp. Bảo vệ môi trường nông thôn trong lành không chỉ là nền tảng cho phát triển bền vững của ngành, mà còn góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng, tạo dựng không gian sống an toàn, thân thiện và lâu dài cho người dân.

2. Phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng, các tỉnh ủy ở vùng đã lãnh đạo phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, thể hiện qua nội dung lãnh đạo và phương thức lãnh đạo.

Về nội dung lãnh đạo

Một là, các tỉnh ủy xác định quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững phù hợp với đặc điểm, thế mạnh của từng tỉnh.

Trong các nhiệm kỳ 2015 - 2020 và 2020 - 2025, nhiều tỉnh ủy đã xác định phát triển nông nghiệp bền vững là nhiệm vụ trọng tâm, được thể hiện rõ trong

nghị quyết đại hội Đảng bộ, chương trình hành động, các kết luận của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cũng như nghị quyết chuyên đề về nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu. Cụ thể như tỉnh Đồng Tháp là địa phương đi đầu với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, được tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện hiệu quả, tập trung khai thác lợi thế sản phẩm chủ lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn gắn với du lịch sinh thái. Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 khẳng định mục tiêu "Xây dựng tỉnh Đồng Tháp phát triển bền vững về nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất sạch, an toàn". Cùng với đó, tỉnh Cà Mau cũng triển khai nhiều giải pháp theo quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, phát huy thế mạnh về kinh tế biển và nông nghiệp, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng xanh. Tỉnh ủy Cà Mau định hướng phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao sức cạnh tranh, bảo đảm an ninh lương thực và khai thác hiệu quả các tiềm năng đặc thù của địa phương.

Hai là, các tỉnh ủy lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh kịp thời thể chế hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững ở địa phương; lãnh đạo cấp ủy cấp xã thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững đạt hiệu quả.

Tỉnh ủy Cà Mau lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về kế hoạch thực hiện chương trình số 28-CTr/TU ngày 20/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo Kế hoạch, nông nghiệp, nông thôn phát triển nhanh, toàn diện và bền vững trên cơ sở cơ cấu lại ngành nông nghiệp cho phù hợp yêu cầu và điều kiện của tỉnh.

Ba là, các tỉnh ủy lãnh đạo sự phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia vào thực hiện nhiệm vụ,

giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững.

Các tỉnh ủy đã chú trọng lãnh đạo xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan Nhà nước với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng như các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, tỉnh ủy cũng chỉ đạo việc ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng các đoàn thể chính trị - xã hội, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững.

Bốn là, các tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của các cơ quan chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn hiện nay.

Các tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức của chính quyền tỉnh và lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp về nâng cao chất lượng hoạt động chính quyền cấp xã. Tỉnh ủy lãnh đạo xây dựng cán bộ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, môi trường. Tỉnh ủy Vĩnh Long xác định nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021 - 2030 là cần mở các lớp đào tạo, tập huấn cho nông dân và công chức, viên chức làm công tác khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, giám sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật hóa học, tiếp cận tốt với các quy trình, trang thiết bị, công nghệ áp dụng trong nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, kiến thức về kinh tế nông nghiệp, kinh tế tuần hoàn theo quy mô cộng đồng, thực hiện tốt chuyển giao khoa học công nghệ hiện đại.

Năm là, các tỉnh ủy lãnh đạo các tổ chức, cá nhân tích cực, chủ động ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tỉnh ủy Vĩnh Long đã ban hành Nghị quyết số 03 - NQ/TU ngày 01/12/2021 về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021 -2030, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ quy hoạch các vùng sản xuất

chuyên canh theo hướng hiện đại và thích ứng với biến đổi khí hậu. Nghị quyết xác định trọng tâm là phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực gắn với lợi thế của địa phương như: vùng sản xuất giống lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ, lúa thảo dược; vùng chuyên canh khoai lang đạt chuẩn GAP, hữu cơ, có mã số vùng trồng; cùng các vùng trồng bưởi, cam, dưa, rau□ được chứng nhận GAP, hữu cơ, xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu hàng hóa.

Về phương thức lãnh đạo

Một là, các tỉnh ủy tập trung lãnh đạo thông qua việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045, các tỉnh ủy xây dựng và ban hành chương trình hành động để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững. Tỉnh ủy Cà Mau ban hành Chương trình số 36 - CTTr/TU ngày 17/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 19 - NQ/TW xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2030 là xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa tập trung, hiệu quả về kinh tế, sức cạnh tranh cao, đảm bảo tính bền vững dựa trên các lợi thế đặc thù của địa phương. Phát triển nông nghiệp bền vững, hiệu quả, bảo đảm an ninh lương thực, thích ứng với biến đổi khí hậu□ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 khẳng định □Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao giá trị và tăng thu nhập người sản xuất□

Hai là, các tỉnh ủy ở vùng ĐBSCL lãnh đạo phát triển nông nghiệp bền vững thông qua cấp ủy đảng của cơ quan, ban ngành, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Các nghị quyết, chương trình đã được tỉnh ủy triển khai, quán triệt đến cấp ủy các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm. Nhờ vậy, nhận thức xã hội về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu đã có bước chuyển biến rõ rệt trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, các tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động đội ngũ đảng viên và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện.

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn được các tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thường xuyên, liên tục, chủ yếu thông qua việc lồng ghép vào các đợt học tập nghị quyết, sinh hoạt chi bộ định kỳ, cũng như trong sơ kết, tổng kết công tác hằng năm. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân còn chủ động tìm hiểu thông tin qua báo chí, đài phát thanh, truyền hình, internet và mạng xã hội, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong thực hiện chủ trương, chính sách.

Bốn là, các tỉnh ủy lãnh đạo phát triển nông nghiệp bền vững bằng công tác tổ chức, cán bộ; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Các tỉnh ủy chỉ đạo rà soát chức năng, nhiệm vụ, thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các sở, ngành liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, môi trường, hệ thống khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật ở các tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh triển khai thực hiện Đề án tăng cường viên chức nông nghiệp về công tác trên địa bàn xã, phường trong tỉnh để hỗ trợ kỹ thuật cho người dân ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Năm là, các tỉnh ủy lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững.

Các tỉnh ủy trong vùng ĐBSCL luôn chú trọng và duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước cũng như nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững. Hoạt động kiểm tra tập trung vào các nội dung như: tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết; xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch hành động; cụ thể hóa nghị quyết của Đảng gắn với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Ban Thường vụ tỉnh ủy chỉ đạo cấp ủy các cơ quan, ban ngành tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, kết luận, đề án của

Trung ương và của tỉnh; đồng thời nhân rộng mô hình hiệu quả, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm, khắc phục hạn chế trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ cơ sở.

Bên cạnh những ưu điểm, công tác lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSCL còn một số khó khăn, hạn chế như:

Thứ nhất, một số nghị quyết, chủ trương và định hướng của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững vẫn còn bộc lộ hạn chế, đặc biệt ở khâu dự báo và đề xuất giải pháp mang tính đột phá. Nhiều nghị quyết, quyết định liên quan đến phát triển nông nghiệp chưa thật sự gắn kết chặt chẽ với mục tiêu phát triển kinh tế tổng thể của tỉnh, dẫn đến hiệu quả chưa cao và tính đồng bộ chưa rõ nét.

Thứ hai, trong quá trình triển khai các nghị quyết, chủ trương của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững, ở một số địa phương việc phát huy vai trò của chính quyền các cấp vẫn còn biểu hiện hình thức, thiếu chủ động và hiệu quả chưa cao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy đối với chính quyền trong quản lý nhà nước về nông nghiệp bền vững đôi lúc còn lúng túng; đồng thời, việc phát hiện, xử lý và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong phát triển kinh tế - xã hội, nông nghiệp có nơi chưa kịp thời, chưa thật sự nghiêm minh.

Thứ ba, công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp bền vững ở một số tỉnh chưa được thực hiện thường xuyên, còn mang tính hình thức.

Một số tỉnh ủy có lúc chưa thực hiện thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc, các tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị về tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp.

Thứ tư, công tác lãnh đạo trong việc xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành nông nghiệp vẫn còn những hạn chế; việc chăm lo bồi dưỡng, nâng cao năng lực cấp ủy để đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp bền vững chưa được thực hiện thường xuyên. Mặc dù bộ

máy và đội ngũ cán bộ, công chức từ tỉnh đến cơ sở đã được sắp xếp, kiện toàn và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động, song nhìn chung vẫn còn công kênh, hiệu quả chưa cao.

3. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; việc sắp xếp lại tổ chức hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; biến đổi khí hậu tác động tiêu cực, dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp tới thực hiện chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp bền vững, đe dọa làm giảm năng suất cây trồng, vật nuôi ảnh hưởng đến đời sống người nông dân, để nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSCL thời gian tới cần thực hiện một số định hướng như:

Một là, trên cơ sở quan điểm chỉ đạo của Đảng và định hướng, mục tiêu trong Chiến lược quốc gia về phát triển nông nghiệp bền vững, các tỉnh ủy đã ban hành chủ trương, nghị quyết, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện, bước đầu đạt nhiều kết quả tích cực. Trong giai đoạn tới, các tỉnh ủy cần tập trung xác định mục tiêu phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn theo hướng hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số nhằm nâng cao giá trị gia tăng, đồng thời gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học và xây dựng thương hiệu nông sản kết hợp phát triển du lịch sinh thái. Bên cạnh đó, cần khuyến khích phát triển các mô hình nông nghiệp xanh, sạch, hữu cơ, sinh thái, công nghệ cao và thông minh, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Hai là, các tỉnh ủy trong vùng ĐBSCL cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức lãnh đạo đối với phát triển nông nghiệp bền vững. Trọng tâm là đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, tư duy quản lý và kỹ năng điều hành cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh. Song song đó, phải chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm bồi dưỡng tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân và năng lực thích ứng trước những yêu cầu ngày càng cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững.

Ba là, cần tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, đặc biệt là cấp xã trong điều kiện thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, phải nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp và đội

ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống hành chính. Song song đó, chú trọng tăng cường năng lực chuyên môn cho các cơ quan dự báo biến đổi khí hậu và các tổ chức nghiên cứu khoa học - công nghệ cấp tỉnh, nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển nông sản chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn cạnh tranh trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, cần nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, cải cách hành chính để thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước, cũng như các cơ quan khoa học tham gia phát triển nông nghiệp.

Bốn là, các tỉnh ủy lãnh đạo hợp tác liên kết phát triển vùng, hội nhập quốc tế, tăng cường hợp tác với các nước trên thế giới thông qua các sáng kiến hợp tác vùng và hợp tác song phương nhằm cùng nhau sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn tài nguyên nước và các tài nguyên có liên quan trong lưu vực.

Năm là, các tỉnh ủy vùng ĐBSCL định hướng phát triển nông nghiệp theo hướng hiệu quả và bền vững trên cả ba trụ cột: kinh tế, xã hội và môi trường. Trên cơ sở phát huy tối đa lợi thế về đất đai, nguồn nước, khí hậu, con người, truyền thống văn hóa lịch sử, kết hợp với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, các địa phương chuyển dần từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp. Trọng tâm là tạo ra những sản phẩm đa dạng, giá trị cao, gắn với chuỗi giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời tích hợp yếu tố văn hóa, xã hội và môi trường. Hướng đến nền nông nghiệp trách nhiệm, hiện đại, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, phát thải các - bon thấp, thân thiện với môi trường và thích ứng linh hoạt với biến đổi khí hậu.

Như vậy, trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng, yêu cầu phát triển nông nghiệp bền vững tại vùng ĐBSCL trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Để đáp ứng yêu cầu này, việc nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSCL đóng vai trò vô cùng quan trọng. Trong thời gian tới, cần xác định rõ phương hướng chiến lược, trong đó nhấn mạnh đổi mới tư duy phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu, bảo đảm sinh kế lâu dài cho người dân. Thực hiện đồng bộ các phương hướng trên sẽ góp phần đưa nông nghiệp vùng ĐBSCL phát triển ổn định, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống người dân./